

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1706 /SGDĐT-VP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 05 năm 2022

Về tiêu chí đánh giá thi đua
năm học 2021-2022

Kính gửi:

- Trưởng phòng GD&ĐT thành phố Thủ Đức và các quận, huyện;
- Hiệu trưởng trường THPT;
- Thủ trưởng đơn vị trực thuộc.

Căn cứ Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Ủy Ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Căn cứ Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 với mục tiêu “Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh vượt qua đại dịch, vững vàng phát triển”

Căn cứ Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Trên cơ sở Quyết định số 215/QĐ-SGDĐT, ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành bộ tiêu chí chấm điểm thi đua từ năm học 2020-2021, Sở Giáo dục và Đào tạo có điều chỉnh, bổ sung một số tiêu chí của một số phòng thuộc Sở cho phù hợp với tình hình mới.

Ngoài ra, để thực hiện công tác chuyển đổi số, việc tự chấm điểm thi đua của các đơn vị và việc chấm điểm thi đua của các phòng thuộc Sở sẽ được thực hiện trên hệ thống đánh giá thi đua trực tuyến. Cụ thể như sau:

I. NỘI DUNG THI ĐUA

Stt	Nội dung	Phòng phụ trách	Điểm tối đa
Đối với trường THPT công lập			
1	Công tác dạy và học tại các trường	Phòng Giáo dục Trung học	200
2	Công tác Chính trị tư tưởng	Phòng Chính trị tư tưởng	100
3	Công tác kế hoạch - tài chính	Phòng Kế hoạch Tài chính	100
4	Công tác tổ chức cán bộ	Phòng Tổ chức cán bộ	100
5	Hoạt động thanh tra giáo dục	Thanh tra Sở	100
6	Công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục	Phòng Khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục	100
7	Công tác văn phòng	Văn phòng Sở	100
8	Công tác chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin	Văn phòng Sở, Phòng Giáo dục Trung học	100
9	Công tác công đoàn	Công đoàn Ngành	100
Đối với trường THPT ngoài công lập			
1	Công tác dạy và học tại các trường	Phòng Giáo dục Trung học	200
2	Công tác Chính trị tư tưởng	Phòng Chính trị tư tưởng	100
3	Quản lý Nhà nước, cơ sở vật chất, tổ chức cán bộ	Phòng Quản lý cơ sở giáo dục ngoài công lập, Phòng Tổ chức cán bộ, Phòng Kế hoạch Tài chính	200
4	Hoạt động thanh tra giáo dục	Thanh tra Sở	100
5	Công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục	Phòng Khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục	100
6	Công tác văn phòng	Văn phòng Sở	100
7	Công tác chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin	Văn phòng Sở, Phòng Giáo dục Trung học	100
8	Công tác công đoàn	Công đoàn Ngành	100
Đối với Trung tâm Giáo dục thường xuyên trực thuộc			
1	Công tác dạy và học tại các trung tâm	Phòng Giáo dục thường xuyên - Chuyên nghiệp và Đại học	200
2	Công tác Chính trị tư tưởng	Phòng Chính trị tư tưởng	100
3	Công tác kế hoạch - tài chính	Phòng Kế hoạch Tài chính	100

4	Công tác tổ chức cán bộ	Phòng Tổ chức cán bộ	100
5	Hoạt động thanh tra giáo dục	Thanh tra Sở	100
6	Công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục	Phòng Khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục	100
7	Công tác văn phòng	Văn phòng Sở	100
8	Công tác chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin	Văn phòng Sở, Phòng Giáo dục Trung học	100
9	Công tác công đoàn	Công đoàn Ngành	100

Đối với trường Mầm non trực thuộc

1	Công tác dạy và học tại các trường	Phòng Giáo dục Mầm non	200
2	Công tác Chính trị tư tưởng	Phòng Chính trị tư tưởng	100
3	Công tác kế hoạch - tài chính	Phòng Kế hoạch Tài chính	100
4	Công tác tổ chức cán bộ	Phòng Tổ chức cán bộ	100
5	Hoạt động thanh tra giáo dục	Thanh tra Sở	100
6	Công tác Kiểm định chất lượng giáo dục	Phòng Khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục	100
7	Công tác văn phòng	Văn phòng Sở	100
8	Công tác chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin	Văn phòng Sở, Phòng Giáo dục Trung học	100
9	Công tác công đoàn	Công đoàn Ngành	100

Đối với trường chuyên biệt, trung tâm khuyết tật trực thuộc

1	Công tác dạy và học tại các trường, trung tâm	Phòng Giáo dục Mầm non, Phòng Giáo dục Tiểu học, Phòng Giáo dục Trung học	200
2	Công tác Chính trị tư tưởng	Phòng Chính trị tư tưởng	100
3	Công tác kế hoạch - tài chính	Phòng Kế hoạch Tài chính	100
4	Công tác tổ chức cán bộ	Phòng Tổ chức cán bộ	100
5	Hoạt động thanh tra giáo dục	Thanh tra Sở	100
6	Công tác Kiểm định chất lượng giáo dục	Phòng Khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục	100
7	Công tác văn phòng	Văn phòng Sở	100
8	Công tác chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin	Văn phòng Sở, Phòng Giáo dục Trung học	100
9	Công tác công đoàn	Công đoàn Ngành	100

Đối với Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học			
1	Công tác chuyên môn nghiệp vụ	Phòng Giáo dục thường xuyên - Chuyên nghiệp và Đại học, Phòng Khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục	400
2	Công tác Chính trị tư tưởng	Phòng Chính trị tư tưởng	100
3	Công tác kế hoạch - tài chính	Phòng Kế hoạch Tài chính	100
4	Công tác tổ chức cán bộ	Phòng Tổ chức cán bộ	100
5	Hoạt động thanh tra giáo dục	Thanh tra Sở	100
6	Công tác văn phòng, cải cách hành chính	Văn phòng Sở	100
7	Công tác công đoàn	Công đoàn Ngành	100
Đối với Trung tâm Thông tin và Chương trình giáo dục			
1	Công tác chuyên môn nghiệp vụ	Phòng Giáo dục Trung học	400
2	Công tác Chính trị tư tưởng	Phòng Chính trị tư tưởng	100
3	Công tác kế hoạch - tài chính	Phòng Kế hoạch Tài chính	100
4	Công tác tổ chức cán bộ	Phòng Tổ chức cán bộ	100
5	Hoạt động thanh tra giáo dục	Thanh tra Sở	100
6	Công tác văn phòng, cải cách hành chính	Văn phòng Sở	100
7	Công tác công đoàn	Công đoàn Ngành	100
Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo			
1	Công tác chuyên môn	Phòng Giáo dục Mầm non, Phòng Giáo dục Tiểu học, Phòng Giáo dục Trung học, Phòng Giáo dục thường xuyên - Chuyên nghiệp và Đại học	400
2	Công tác Chính trị tư tưởng	Phòng Chính trị tư tưởng	100
3	Công tác kế hoạch - tài chính	Phòng Kế hoạch Tài chính	100
4	Công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục	Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục	100
5	Hoạt động thanh tra giáo dục	Thanh tra Sở	100
6	Công tác văn phòng, cải cách hành chính	Văn phòng Sở	100
7	Công tác công đoàn	Công đoàn Ngành	100

Ghi chú:

Riêng nội dung công tác công đoàn năm học 2021-2022 sẽ thực hiện theo hướng dẫn của Công đoàn Ngành Giáo dục thành phố. Các đơn vị chỉ nhập điểm tổng tự chấm vào phần mềm. Bắt đầu từ năm học 2022-2023, tiêu chí chấm điểm thi đua của Công đoàn ngành sẽ được tích hợp trong phần mềm.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Chủ trì, phối hợp trong việc tổng hợp tiêu chí chấm điểm thi đua, xây dựng phần mềm trực tuyến, hướng dẫn các phòng thuộc Sở và các đơn vị thực hiện.
- Tổng hợp kết quả chấm điểm thi đua từ các phòng thuộc Sở, thực hiện hồ sơ trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành.
- Thông báo kết quả việc chấm và xét thi đua đến các đơn vị.

2. Các phòng thuộc Sở: chấm điểm thi đua cho các đơn vị, phản hồi thông tin (nếu có) theo nội dung phụ trách.

3. Các đơn vị: tự chấm điểm thi đua theo quy định.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN

- Từ ngày 24/5 đến 25/5/2022: Lấy ý kiến từ các phòng thuộc Sở về dự thảo tổng hợp tiêu chí chấm điểm thi đua, năm học 2021-2022
- Từ ngày 26/5 đến 27/5/2022: Văn phòng Sở chạy thử nghiệm phần mềm
- Từ ngày 30/5 đến 31/5/2022: Văn phòng Sở xây dựng dự thảo hướng dẫn thực hiện phần mềm.
- Dự kiến từ ngày 02/6 đến 06/6/2022: triển khai, tập huấn thực hiện việc chấm điểm thi đua trên phần mềm trực tuyến.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP-N.



Nguyễn Văn Hiếu